



ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC
**NGHIÊN CỨU LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ
CỦA TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC TỈNH Dọc SÔNG HỒNG**



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN



ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC

**NGHIÊN CỨU LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ
CỦA TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC TỈNH Dọc SÔNG HỒNG**

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

2025

MỤC LỤC

| ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG VÀ NHU CẦU LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ CỦA TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC TỈNH Dọc SÔNG HỒNG | |
|---|-----|
| ĐỀ DẪN HỘI THẢO 1 | 12 |
| 1 ĐỘNG LỰC LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ CỦA TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC TỈNH Dọc SÔNG HỒNG | 15 |
| <i>GS.TS. Tô Trung Thành, PGS.TS. Nguyễn Thị Phương Thu</i> <i>Đại học Kinh tế Quốc dân</i> <i>Phan Trung Bá, Nguyễn Việt Cường, Hoàng Văn Hồng</i> <i>Nguyễn Trọng Hòa, Lê Trung Toàn, Nguyễn Quang Anh</i> <i>Sở Tài chính tỉnh Lào Cai</i> | |
| 2 ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG VÀ NHU CẦU LIÊN KẾT THƯƠNG MẠI NHẪM ĐẨY MẠNH XUẤT KHẨU BÊN VỮNG, XUẤT KHẨU TRỰC TUYẾN TẠI CÁC TỈNH Dọc SÔNG HỒNG | 32 |
| <i>Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai</i> | |
| 3 TĂNG CƯỜNG LIÊN KẾT GIỮA TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC ĐỊA PHƯƠNG Dọc SÔNG HỒNG NHÌN TỪ GÓC ĐỘ PHÁT TRIỂN CỤM NGÀNH ƯU THẾ | 40 |
| <i>TS. Trần Thị Thu Hương</i> <i>Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững</i> <i>PGS.TS. Nguyễn Thị Phương Thu, ThS. Phạm Vũ Anh</i> <i>Đại học Kinh tế Quốc dân</i> | |
| 4 TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN CỤM LIÊN KẾT NGÀNH TẠI CÁC TỈNH DỌC SÔNG HỒNG | 53 |
| <i>PGS.TS. Bùi Huy Nhung, PGS.TS. Nguyễn Ngọc Sơn</i> <i>Ngô Ngọc Đức</i> <i>Đại học Kinh tế Quốc dân</i> | |
| 5 NHU CẦU LIÊN KẾT THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN GIỮA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC TỈNH DỌC SÔNG HỒNG | 80 |
| <i>PGS.TS. Lê Xuân Bá</i> <i>Nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế Trung ương</i> | |
| 6 TIỀM NĂNG VÀ NHU CẦU LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI CỦA TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC TỈNH DỌC SÔNG HỒNG | 92 |
| <i>Sở Công Thương tỉnh Lào Cai</i> | |
| 7 TIỀM NĂNG LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN TỈNH LÀO CAI: NGHIÊN CỨU DƯỚI GÓC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ | 104 |
| <i>PGS.TS. Vũ Thị Tuyết Mai</i> <i>Đại học Kinh tế Quốc dân</i> | |

| | | |
|---|--|-----|
| 31 | LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI TẠI XÃ NGHĨA ĐỒ (TỈNH LÀO CAI) VỚI CÁC TỈNH DỌC SÔNG HỒNG | 452 |
| <p>ThS. Trần Thị Thu Huyền <i>Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững</i></p> | | |
| 32 | LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ CỦA TỈNH LÀO CAI VỚI VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG DƯỚI GÓC NHÌN LÝ THUYẾT LỢI THẾ SO SÁNH VÀ CỰC TĂNG TRƯỞNG | 466 |
| <p>Vũ Minh Quang <i>Trường Kinh doanh Auckland, Đại học Auckland</i> NCS. Vũ Huy Hùng <i>Đại học Surrey</i></p> | | |
| <p>ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ MÔ HÌNH LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ CỦA TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC TỈNH DỌC SÔNG HỒNG</p> | | |
| ĐỀ DẪN HỘI THẢO 3 | | 477 |
| 33 | BỐI CẢNH MỚI VÀ CÁC YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIỮA TỈNH LÀO CAI VÀ CÁC TỈNH DỌC SÔNG HỒNG TRONG KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH CỦA DÂN TỘC | 478 |
| <p>ThS. Lê Công Minh <i>Học viện Chính trị khu vực II</i></p> | | |
| 34 | ẢNH HƯỞNG CỦA QUẦN TỤ CÔNG NGHIỆP TỚI NĂNG SUẤT NHÂN TỐ TỔNG HỢP TỈNH LÀO CAI VÀ CÁC TỈNH DỌC SÔNG HỒNG GIAI ĐOẠN 2019 - 2023 | 488 |
| <p>TS. Hoàng Thị Huệ <i>Lưu Diệu Hằng, Nguyễn Hiền Phương, Nguyễn Tuấn Khôi</i> <i>Đại học Kinh tế Quốc dân</i></p> | | |
| 35 | GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY LIÊN KẾT CỤM NGÀNH DƯỢC LIỆU TẠI TỈNH LÀO CAI VÀ CÁC TỈNH DỌC SÔNG HỒNG | 499 |
| <p>ThS.NCS. Trần Tuấn Vinh, ThS. Trương Văn Thanh <i>Đại học Kinh tế Quốc dân</i> ThS. Lê Quốc Thắng <i>Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông</i></p> | | |
| 36 | ĐỊNH HƯỚNG TĂNG CƯỜNG LIÊN KẾT CÔNG NGHIỆP TỈNH LÀO CAI VÀ CÁC TỈNH DỌC SÔNG HỒNG | 507 |
| <p>GS.TS. Tô Trung Thành <i>Phan Văn Anh Quân, Mai Hà My, Bùi Thu Trang, Hoàng Thị Mỹ Linh</i> <i>Trịnh Bảo Ngọc, Nguyễn Thu Hà, Trần Tiến Sơn, Đỗ Đức Trung</i> <i>Đại học Kinh tế Quốc dân</i></p> | | |

| | | |
|--|---|------------|
| 37 | ĐỊNH HƯỚNG LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CỦA TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC TỈNH Dọc SÔNG HỒNG | 535 |
| <p><i>ThS.NCS. Phạm Vũ Anh, Phạm Minh Quân Nguyễn Gia Linh, Nguyễn Quỳnh Anh, Nguyễn Trà Giang Lê Hải Đăng, Lê Minh Huyền, Kơ Să Dương Kiên Cường Đại học Kinh tế Quốc dân</i></p> | | |
| 38 | CHIẾN LƯỢC LIÊN KẾT TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỦA TỈNH LÀO CAI | 564 |
| <p><i>ThS. Hoàng Thị Thu Hằng Viện Nghiên cứu Văn hóa, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i></p> | | |
| 39 | ĐỊNH HƯỚNG TĂNG CƯỜNG LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CỦA TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC TỈNH Dọc SÔNG HỒNG | 573 |
| <p><i>PGS.TS. Vũ Thị Tuyết Mai Phạm Phương Anh, Vương Quốc Anh, Nguyễn Thanh Bình Nguyễn Nam Khánh, Nguyễn Thị Thanh Nga, Nguyễn Thị Thanh Nhân Nguyễn Tiến Sơn, Vũ Thị Thu Trang Đại học Kinh tế Quốc dân</i></p> | | |
| 40 | THÚC ĐẨY LIÊN KẾT NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN TẠI VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH | 591 |
| <p><i>ThS. Bùi Huy Quang, TS. Giao Thị Khánh Ngọc Đại học Kinh tế Quốc dân</i></p> | | |
| 41 | ĐỊNH HƯỚNG LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ CỦA TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC TỈNH Dọc SÔNG HỒNG TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH | 599 |
| <p><i>ThS. Nguyễn Văn Quang Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính, Bộ Tài chính</i></p> | | |
| 42 | THÚC ĐẨY LIÊN KẾT VÙNG GẦN VỚI HÀNH LANG KINH TẾ LÀO CAI - HÀ NỘI - HẢI PHÒNG: TỪ TIỀM NĂNG ĐẾN HIỆN THỰC | 609 |
| <p><i>CN. Nguyễn Kiều Oanh Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh</i></p> | | |
| 43 | TỪ BẢN SẮC ĐỊA PHƯƠNG ĐẾN ĐỘNG LỰC LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ CỦA LÀO CAI VỚI CÁC TỈNH Dọc SÔNG HỒNG: QUY LUẬT TẤT YẾU TRONG KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN TỰ CƯỜNG CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM | 619 |
| <p><i>CN. Nguyễn Minh Hoàng Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh</i></p> | | |
| 44 | NÂNG CAO GIÁ TRỊ DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI THỊ XÃ SA PA TRONG BỐI CẢNH LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN KINH TẾ TỈNH LÀO CAI VỚI CÁC ĐỊA PHƯƠNG Dọc SÔNG HỒNG | 630 |
| <p><i>Lâm Bảo Anh Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh</i></p> | | |

31.

LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI TẠI XÃ NGHĨA ĐÔ (TỈNH LÀO CAI) VỚI CÁC TỈNH DỌC SÔNG HỒNG*

» ThS. Trần Thị Thu Huyền

Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững

Tóm tắt

Du lịch sinh thái đang trở thành xu hướng phát triển bền vững, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tại nhiều địa phương. Xã Nghĩa Đô (tỉnh Lào Cai), với cảnh quan thiên nhiên đa dạng và văn hóa dân tộc phong phú, đặc biệt là cộng đồng người Tày, sở hữu tiềm năng lớn để phát triển loại hình du lịch này. Các tỉnh dọc sông Hồng cũng có nhiều điểm du lịch sinh thái với hệ sinh thái phong phú, khu bảo tồn thiên nhiên và làng nghề truyền thống. Việc liên kết phát triển du lịch sinh thái giữa Nghĩa Đô và các tỉnh dọc sông Hồng không chỉ tăng cường kết nối vùng, mở rộng quy mô sản phẩm du lịch, mà còn tạo ra chuỗi giá trị kinh tế gắn với bảo tồn môi trường và phát huy bản sắc văn hóa. Nghiên cứu này tập trung vào: thực trạng và tiềm năng phát triển du lịch sinh thái tại Nghĩa Đô và các tỉnh dọc sông Hồng; những hạn chế trong phát triển và liên kết du lịch sinh thái; đề xuất các mô hình và giải pháp cụ thể nhằm khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên và văn hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, nâng cao đời sống cộng đồng và bảo vệ môi trường.

Từ khóa: Nghĩa Đô, Lào Cai, các tỉnh dọc sông Hồng, du lịch sinh thái

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Du lịch sinh thái (DLST) là loại hình du lịch có trách nhiệm với môi trường, dựa vào thiên nhiên và văn hóa bản địa, gắn với giáo dục môi trường, đóng góp cho các nỗ lực bảo tồn, đồng thời tạo điều kiện cho sự tham gia tích cực và mang lại lợi ích kinh tế - xã hội cho cộng đồng địa phương (Ceballos-Lascurain, 1996). Theo

* Bài viết này là sản phẩm của Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2025 “Các yếu tố ảnh hưởng tới sự tham gia của người dân trong hoạt động du lịch sinh thái tại xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai” do Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững chủ trì.

định nghĩa này, du lịch sinh thái có thể bao gồm cả du lịch văn hóa và du lịch môi trường, trong đó lợi ích cho cộng đồng địa phương là một phần không thể tách rời của hoạt động.

Tại xã Nghĩa Đô (tỉnh Lào Cai), du lịch sinh thái gắn liền với nền văn hóa phong phú, nổi bật là cộng đồng người Tày với kiến trúc nhà sàn đặc trưng, lễ hội xuống đồng, các làn điệu dân ca như hát cọi, hát then, hát lượn. Bên cạnh đó, xã sở hữu tài nguyên cảnh quan sơn thủy hữu tình với suối, thác, cánh đồng, núi non trùng điệp, phiên chợ quê, nghề thủ công truyền thống và ẩm thực đặc sắc. Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ-HU của Huyện ủy Bảo Yên (ngày 08/7/2019) về xây dựng và phát triển du lịch cộng đồng xã Nghĩa Đô, giai đoạn 2019 - 2025, tầm nhìn đến 2030, tổng lượng khách du lịch và doanh thu tại xã Nghĩa Đô tăng rõ rệt: từ khoảng 1.000 lượt khách năm 2020 lên 29.000 lượt khách năm 2024, doanh thu từ 400 triệu đồng năm 2020 lên gần 20 tỷ đồng năm 2024 (Trọng Điểm, 2024). Ngoài việc tạo nguồn thu nhập ổn định cho các hộ gia đình, du lịch sinh thái còn góp phần xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp, nâng cao chất lượng môi trường sống, đồng thời bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể, duy trì và phát triển các làng nghề thủ công truyền thống, đặc biệt là các nghề thủ công của các dân tộc. Chủ trương thúc đẩy du lịch sinh thái tại Nghĩa Đô và trên địa bàn tỉnh Lào Cai dựa trên nguyên tắc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, bản sắc dân tộc, đồng thời tối đa hóa sự tham gia của cộng đồng địa phương, phản ánh xu hướng chung khi du lịch được xác định là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

Mặc dù xã Nghĩa Đô đã đạt được những kết quả đáng kể trong bảo tồn và phát huy các bản sắc văn hóa đồng bào dân tộc, đồng thời thu hút khách du lịch và tăng doanh thu từ hoạt động DLST, nhưng sự phát triển du lịch sinh thái tại đây vẫn chưa ổn định và bền vững. Nguyên nhân chủ yếu là thiếu liên kết các tuyến du lịch giữa Nghĩa Đô với các điểm du lịch nổi tiếng trong tỉnh như Sa Pa, Y Tý, cũng như với các tỉnh khác dọc sông Hồng như Yên Bái (Mù Cang Chải, hồ Thác Bà), Phú Thọ (Vườn quốc gia Xuân Sơn), Hà Nội (Ba Vì). Tình trạng này khiến DLST tại Nghĩa Đô còn manh mún, nhỏ lẻ, chưa được nhiều du khách biết đến, dẫn đến việc xã, dù sở hữu tiềm năng lớn, vẫn đứng ngoài các dòng khách du lịch chính và chưa phát huy được thế mạnh. Do đó, việc liên kết phát triển du lịch sinh thái giữa Nghĩa Đô và các tỉnh dọc sông Hồng là giải pháp quan trọng. Sự liên kết này sẽ giúp Nghĩa Đô cộng hưởng sức mạnh với các điểm đến khác, trở thành một điểm đến giá trị trong chuỗi cung ứng du lịch của tỉnh Lào Cai, đồng thời khai thác hiệu quả tiềm năng chung, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững cho toàn khu vực.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu này được thực hiện chủ yếu dựa trên phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp kết hợp với phỏng vấn sâu cán bộ quản lý địa phương và các hộ dân tham gia mô hình homestay tại xã Nghĩa Đô. Quá trình nghiên cứu bao gồm thu thập, tổng hợp và phân tích các nguồn thông tin đa dạng, bao gồm: báo cáo chính

thức của các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai; Đề án và quy hoạch phát triển du lịch của tỉnh Lào Cai, huyện Bảo Yên và xã Nghĩa Đô; tài liệu về du lịch sinh thái tại các tỉnh dọc sông Hồng; công trình nghiên cứu khoa học, bài báo và tạp chí chuyên ngành liên quan.

Thông qua việc sàng lọc, đối chiếu và đánh giá các dữ liệu này, nghiên cứu tập trung làm rõ: tiềm năng, thực trạng phát triển du lịch sinh thái tại Nghĩa Đô và các tỉnh dọc sông Hồng như Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ; đồng thời nhận diện các hạn chế trong liên kết vùng, từ đó tạo cơ sở khoa học vững chắc cho việc đề xuất các giải pháp phát triển hiệu quả và bền vững.

3. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI TẠI XÃ NGHĨA ĐÔ VỚI CÁC TỈNH DỌC SÔNG HỒNG

3.1. Đặc điểm du lịch sinh thái tại xã Nghĩa Đô

Xã Nghĩa Đô nằm trong vùng chuyển tiếp giữa vùng núi cao Tây Bắc và vùng đồi trung du, tạo nên địa hình đa dạng với các dãy núi trùng điệp xen kẽ thung lũng nhỏ hẹp. Xã là nơi hội tụ văn hóa Tày với bản sắc đặc trưng (đồng bào Tày chiếm 97,1%, còn lại là các dân tộc khác) (Huyện ủy Bảo Yên, 2024). Người dân nơi đây duy trì hệ thống tín ngưỡng phong phú, tôn thờ thần linh, tổ tiên và các thầy cúng truyền thống. Trang phục nhuộm chàm, nhà sàn cổ với kiến trúc đặc trưng (khoảng 1.000 nếp nhà sàn), cùng tiếng nói mang âm sắc riêng biệt thể hiện giá trị văn hóa độc đáo của dân tộc Tày (Ngọc Quyên, 2023). Các lễ hội truyền thống như hội xuân, hội xuống đồng, hội té đèn Mường, cùng phong tục cưới hỏi và tang ma, phản ánh đời sống văn hóa tinh thần phong phú, giàu bản sắc.

Hoạt động du lịch sinh thái tại Nghĩa Đô được triển khai từ năm 2021 và được công nhận là Điểm du lịch cấp tỉnh (Quyết định số 3281/QĐ-UBND, ngày 09/9/2021, UBND tỉnh Lào Cai). Xã đã hình thành cụm homestay, được Diễn đàn Du lịch Đông Nam Á (ATF) 2023 tại Indonesia vinh danh là một trong hai điểm du lịch homestay của Việt Nam đạt giải thưởng “Homestay ASEAN” giai đoạn 2023 - 2025. Nghĩa Đô cũng là địa điểm được nhiều đơn vị lựa chọn để tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết. Từ khi triển khai hoạt động du lịch, Nghĩa Đô đã xây dựng thương hiệu “Nghĩa Đô – suối sạch đồng xanh” và “điểm đến Ngũ cực”: Cực đẹp - Cực xanh - Cực sạch - Cực hay - Cực ngon, được đánh giá là nơi để “trải mình với thiên nhiên, con người và văn hóa”, là vùng đất “tích lũy năng lượng cho những khởi đầu mới”. Các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của Nghĩa Đô như vịt bầu, ớt muối, măng mai, các loại rau rừng, cá suối đã bắt đầu được biết đến, phục vụ du khách và tiêu thụ tại thị trường trong tỉnh, đặc biệt tại nhà hàng và khách sạn du lịch ở Sa Pa và thành phố Lào Cai.

Trong nghiên cứu này, các tỉnh dọc sông Hồng được xác định theo dòng chảy chính, bắt đầu từ Lào Cai, tiếp theo là Yên Bái và Phú Thọ. DLST tại các tỉnh này tập trung chủ yếu ở các khu vực có giá trị thiên nhiên và đa dạng sinh học cao, điển

hình như: Lào Cai: dãy Hoàng Liên Sơn với rừng nguyên sinh và hệ sinh thái đa dạng; Đền Bảo Hà gắn với tín ngưỡng đạo Mẫu; kết hợp du lịch sinh thái và du lịch văn hóa tâm linh. Yên Bái: cảnh quan ruộng bậc thang Mù Cang Chải, hồ Thác Bà. Phú Thọ: Vườn quốc gia Xuân Sơn, di tích lịch sử văn hóa như Đền Mẫu Âu Cơ, Đền Hùng. Các tỉnh dọc sông Hồng có sự hiện diện đa dạng của các dân tộc thiểu số như Tày, Mông, Dao, Thái, Nùng, tạo nên hệ giá trị văn hóa truyền thống phong phú. Các yếu tố văn hóa này bao gồm kiến trúc nhà sàn truyền thống, trang phục, lễ hội dân gian, âm nhạc, ẩm thực và nghề thủ công. Những giá trị này được bảo tồn và phát huy như điểm nhấn của du lịch cộng đồng, tăng tính hấp dẫn điểm đến, tạo nguồn thu nhập bền vững cho người dân địa phương, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường sinh thái và duy trì cân bằng tự nhiên.

Bảng 1. So sánh một số đặc điểm du lịch sinh thái ở xã Nghĩa Đô (Lào Cai) với các tỉnh dọc sông Hồng

| Tiêu chí | Lào Cai | | Yên Bái | Phú Thọ |
|---------------------------------|---|--|---|---|
| | Xã Nghĩa Đô | Toàn tỉnh Lào Cai | | |
| Sản phẩm du lịch chủ lực | Du lịch cộng đồng, du lịch làng bản, trải nghiệm văn hóa Tày, lễ hội, ẩm thực, sinh thái, nông nghiệp | Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, thể thao mạo hiểm, du lịch cộng đồng, nghiên cứu khoa học | Du lịch sinh thái, ruộng bậc thang, hồ, suối khoáng, trekking, bay dù, zipline, trải nghiệm bản địa | Du lịch sinh thái, trekking, trải nghiệm nông thôn, làng nghề, lễ hội, cộng đồng |
| Quy mô dịch vụ | Có 20 homestay, phục vụ trên 500 khách/ngày | Hàng trăm cơ sở lưu trú, nhiều khu nghỉ dưỡng cao cấp, sản phẩm đa dạng, lượng khách lớn | Nhiều khách sạn, nhà nghỉ, homestay, dịch vụ đa dạng, tour tuyến phong phú | Chủ yếu homestay, nhà nghỉ nhỏ, dịch vụ du lịch cộng đồng, sản phẩm trải nghiệm |
| Đặc trưng văn hóa | Người Tày chiếm đa số, kiến trúc nhà sàn cổ, lễ hội xuống đồng, nhạc cụ dân tộc, ẩm thực độc đáo | Đa dân tộc: Tày, Mông, Dao, Giáy, H'Mông với nhiều lễ hội, di sản, bản sắc đa dạng | Đa dân tộc: Thái, Mông, Tày, Dao... với văn hóa ruộng bậc thang, lễ hội, ẩm thực đặc sắc | Chủ yếu là dân tộc Kinh, Mường, Dao, Tày, lễ hội Đền Hùng, văn hóa làng nghề, di tích lịch sử |
| Đa dạng hóa sinh kế | Đẩy mạnh trồng quế (diện tích trồng quế toàn xã là 1.320 ha), dưa leo, chăn nuôi gà, vịt bầu, ớt muối - đặc sản của xã, kết hợp phục vụ du lịch | Phát triển nông lâm nghiệp, cây đặc sản, du lịch gắn với sản xuất, dịch vụ đa dạng | Nông nghiệp kết hợp du lịch (chè, lúa, nếp Tú Lệ, thủy sản hồ Thác Bà, suối khoáng) | Nông nghiệp, chè Long Cốc, phát triển du lịch nông thôn, sản phẩm OCOP như thịt chua... |

| Tiêu chí | Lào Cai | | Yên Bái | Phú Thọ |
|--|--|---|--|---|
| | Xã Nghĩa Đô | Toàn tỉnh Lào Cai | | |
| Hoạt động nổi bật | Lễ hội “Sắc vàng bên dòng Nậm Luông”, hội thi văn hóa, trò chơi dân gian, trải nghiệm bơi mảng, leo núi, ẩm thực | Lễ hội lớn ở Sa Pa, Bắc Hà, Bát Xát, các sự kiện thể thao mạo hiểm, du lịch nghỉ dưỡng cao cấp | Lễ hội ruộng bậc thang, bay dù lượn Khau Phạ, trượt zipline, hội chợ vùng cao, ẩm thực | Lễ hội Đền Hùng, hội chèo Long Cốc, bay dù lượn Long Cốc đang được nghiên cứu thử nghiệm, phát triển mô hình du lịch sức khỏe tại suối khoáng nóng Thanh Thủy, trải nghiệm làng nghề, du lịch nông thôn |
| Mức độ phát triển | Điểm du lịch mới nổi, đang xây dựng thương hiệu, sản phẩm đặc sắc, tiềm năng lớn, dịch vụ đang mở rộng | Trung tâm du lịch lớn của vùng TDMNPB, thương hiệu mạnh, lượng khách lớn, sản phẩm đa dạng, đầu tư mạnh | Đang phát triển nhanh, nhiều sản phẩm mới, thu hút khách trong và ngoài nước | Đang phát triển du lịch sinh thái cộng đồng, chú trọng chất lượng trải nghiệm, bản sắc |
| GRDP bình quân đầu người năm 2024 | - Đạt 55,84 triệu đồng/người/năm - Hộ nghèo chiếm 7,9% (Trọng Bảo, 2025) | - Đạt 97,5 triệu đồng/người/năm, tăng 8,88 triệu đồng so với năm 2023 ((Thanh Huyền, Thảo Châu. 2024); - Giảm nghèo nhanh nhờ du lịch và nông nghiệp | - Đạt 56,3 triệu đồng/người/năm, tăng 5,4 triệu đồng so với năm 2023 (Tiến Lập, 2025) - Đời sống nâng cao nhờ du lịch, nông nghiệp, nhiều mô hình tăng thu nhập cộng đồng | - Đạt 70,7 triệu đồng, tăng 6,5 triệu đồng so với năm 2023 (Đình Vũ, 2024) - Đời sống cải thiện nhờ du lịch cộng đồng, nông nghiệp, dịch vụ nông thôn |

Nguồn: Tác giả tổng hợp

Qua Bảng 1 cho thấy, xã Nghĩa Đô và các tỉnh dọc sông Hồng đều có tiềm năng lớn về du lịch sinh thái, cộng đồng, dựa vào cảnh quan tự nhiên và giá trị văn hóa bản địa. Các địa phương đều chú trọng đầu tư nâng cấp hạ tầng, mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, đa dạng hóa sản phẩm, tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân và xây dựng thương hiệu du lịch bền vững.

3.2. Kết quả hoạt động từ du lịch sinh thái của xã Nghĩa Đô (Lào Cai) và các tỉnh dọc sông Hồng

Hoạt động du lịch sinh thái của các tỉnh dọc theo dòng chảy chính của sông Hồng (Lào Cai, Yên Bái và Phú Thọ) và Nghĩa Đô, đã và đang phát triển mạnh mẽ, khai thác hiệu quả tiềm năng cảnh quan tự nhiên, văn hóa đặc sắc của các dân tộc thiểu số và tài nguyên thiên nhiên đa dạng du lịch. Hoạt động du lịch sinh thái với

lượng khách và doanh thu tăng trưởng góp phần nâng cao thu nhập cho cộng đồng địa phương. Kết quả hoạt động du lịch sinh thái tại xã Nghĩa Đô cùng các tỉnh dọc sông Hồng như Lào Cai, Yên Bái và Phú Thọ được thể hiện ở Bảng 2.

Bảng 2. Một số kết quả trong hoạt động du lịch của Nghĩa Đô (Lào Cai) và các tỉnh dọc sông Hồng năm 2024

| Chỉ tiêu | Lào Cai | | | | Yên Bái | | Phú Thọ | |
|-----------------------------------|--|------|---|--------|---|-------|--|---------|
| | Xã Nghĩa Đô | | Toàn tỉnh Lào Cai | | | | | |
| | 2023 | 2024 | 2023 | 2024 | 2023 | 2024 | 2023 | 2024 |
| 1. Tổng lượng khách (nghìn lượt) | 21 | 28 | 7.200 | 8.100 | 1.320 | 2.100 | 5.430 | 6.630 |
| Khách quốc tế | 0,15 | 0,2 | 500 | 820 | 70 | 270 | 8.800 | 10,6 |
| Khách nội địa | 20,85 | 27,8 | 6.700 | 7.200 | 1.250 | 1.830 | 5.421,2 | 6.619,4 |
| 2. Doanh thu từ du lịch (tỷ đồng) | 17 | 19,6 | 22 | 26.943 | 1.400 | 1.790 | 3.365 | 4.100 |
| 3. Đầu tư phát triển | Cơ sở hạ tầng như: hệ thống đường liên thôn, liên xã, các điểm check in, cổng chào (2023 - 2025) | | 18 điểm sinh thái, nghỉ dưỡng với diện tích gần 49.000 ha, tổng vốn đầu tư trên 2.843 tỷ đồng riêng cho dự án sinh thái (giai đoạn 2023 - 2025 và sau năm 2030) | | 21 dự án du lịch, phát triển Mù Cang Chải, hồ Thác Bà, Suối Giàng; 50 tour sinh thái, đa dạng sản phẩm (>3.170 tỷ đồng và 3,2 triệu USD, 2021 - 2025) | | Khu du lịch quốc gia/cấp tỉnh, nghỉ dưỡng, sinh thái, khoáng nóng, sản phẩm trekking, homestay, làng du lịch nông thôn (2023 - 2025 và sau năm 2030) | |

Nguồn: Tác giả tổng hợp

Qua Bảng 2 cho thấy, Lào Cai là tỉnh dẫn đầu về tổng lượt khách đến và là một trung tâm du lịch lớn của các tỉnh dọc sông Hồng. Xã Nghĩa Đô với 28.000 lượt, chiếm khoảng 0,34% tổng lượng khách của tỉnh Lào Cai, cho thấy đây là con số đáng khích lệ đối với một điểm du lịch cấp xã đang trên đà phát triển. Trong cơ cấu khách du lịch, với 820.000 lượt khách quốc tế, Lào Cai chiếm tỷ lệ cao nhất, cho thấy sức hút lớn về du lịch của tỉnh đối với thị trường quốc tế, đặc biệt tại các điểm đến như Sa Pa và các điểm biên giới. Đứng thứ 2 về tỷ lệ khách quốc tế là Yên Bái với các điểm đến Mù Cang Chải, Hồ Thác Bà có sức hút nhất định với du khách nước ngoài. Xã Nghĩa Đô với 200 lượt khách quốc tế, chiếm 0,71% tổng lượng khách du lịch của xã cho thấy dù tỷ lệ nhỏ, nhưng việc bắt đầu thu hút được khách quốc tế đến địa phương là tín hiệu tích cực. Với sự đầu tư vào hạ tầng giao thông và điểm check-in tại Nghĩa Đô là bước đi thiết thực, cần thiết để mở rộng khả năng thu hút du khách.

Doanh thu từ du lịch năm 2024 của Lào Cai đứng đầu các tỉnh dọc sông Hồng với 26.943 tỷ đồng, tiếp đến là Phú Thọ với 4.100 tỷ đồng (Nguyễn Đức Hòa, 2024) và đứng thứ 3 là Yên Bái với 1.790 tỷ đồng. Như vậy, các tỉnh Lào Cai, Yên Bái,

Phú Thọ đều có các chiến lược phát triển du lịch sinh thái rõ ràng, tập trung vào mở rộng sản phẩm, phát triển tour, homestay, trekking và kết hợp với văn hóa địa phương. Xã Nghĩa Đô (Lào Cai) cần tận dụng lợi thế địa phương và chương trình Du lịch về cội nguồn - chương trình mô hình liên kết vùng đầu tiên về phát triển du lịch, được khởi xướng từ năm 2005 giữa ba tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ để hòa nhập vào chuỗi sản phẩm du lịch sinh thái, tăng cơ hội kết nối tuyến du lịch sinh thái trong nội tỉnh Lào Cai và với các điểm nổi bật tại các tỉnh dọc sông Hồng.

Về đầu tư phát triển, các tỉnh đều tập trung đẩy mạnh vào hoàn thiện hạ tầng, phát triển sản phẩm mới, xây dựng các khu du lịch quốc gia/cấp tỉnh, phát triển du lịch sinh thái, cộng đồng, nghỉ dưỡng và các sản phẩm đặc thù phù hợp tiềm năng từng địa phương.

3.3. Mức độ liên kết phát triển du lịch sinh thái giữa xã Nghĩa Đô (Lào Cai) và các tỉnh dọc sông Hồng

Nghĩa Đô là một xã thuộc huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai nằm trên trục kết nối giữa thành phố Lào Cai và các huyện phía Đông của tỉnh, có tiềm năng giao thoa văn hóa và kinh tế. Với định hướng phát triển du lịch sinh thái, Nghĩa Đô có thể đóng vai trò là một điểm nút cung cấp sản phẩm du lịch trải nghiệm độc đáo, bổ sung cho các sản phẩm du lịch đại trà của tỉnh và vùng.

3.3.1. Liên kết giữa xã Nghĩa Đô với các điểm đến trong nội bộ tỉnh Lào Cai

Trong giai đoạn đầu triển khai, Sở Du lịch Lào Cai đóng vai trò chủ trì trong việc xây dựng, thiết kế và bàn giao các tour du lịch kết nối di sản, trong đó Nghĩa Đô được đưa vào hành trình trải nghiệm văn hóa và sinh thái. Đồng thời, Sở tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ du lịch cho đội ngũ cán bộ quản lý, người dân kinh doanh homestay và các câu lạc bộ văn nghệ dân gian, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách và chuẩn hóa quy tắc ứng xử tại điểm du lịch, góp phần xây dựng hình ảnh điểm đến chuyên nghiệp.

Sở cũng hỗ trợ kỹ thuật trong việc xây dựng và triển khai các dự án bảo tồn văn hóa, phục dựng lễ hội truyền thống và phát triển sản phẩm du lịch sinh thái, cộng đồng. Các cơ sở kinh doanh tại Nghĩa Đô được hướng dẫn tiếp cận hiệu quả các chính sách hỗ trợ của tỉnh, bao gồm vay vốn đầu tư homestay và phát triển nghề truyền thống gắn với du lịch. Sở Du lịch cũng hỗ trợ xây dựng tài liệu quảng bá và ấn phẩm tuyên truyền, chẳng hạn như “Du lịch Nghĩa Đô – Những điều cần biết”, và làm việc với các đoàn tư vấn, Famtrip nhằm kết nối và quảng bá du lịch thông qua các chương trình xúc tiến của tỉnh.

Trên địa bàn xã, Tổ Quản lý các di tích và điểm du lịch Nghĩa Đô (trực thuộc Ban Quản lý di tích và Phát triển du lịch huyện Bảo Yên) chịu trách nhiệm tiếp nhận và điều phối đoàn khách đến homestay. Tuy nhiên, việc điều phối này chủ yếu diễn ra trong các dịp lễ lớn như Tết Nguyên đán và 30/4, còn các ngày thường, hoạt động điều phối còn hạn chế, dẫn đến tiềm năng khai thác khách du lịch chưa được tối ưu.

- Liên kết giữa Nghĩa Đô với các công ty du lịch ở Lào Cai

Nghĩa Đô đã triển khai tour khám phá văn hóa Tày và du lịch cộng đồng kết nối với các điểm đến nổi tiếng của tỉnh Lào Cai như Sa Pa, Bắc Hà, thông qua các hướng dẫn viên từ các công ty lữ hành tại Sa Pa. Trong quá trình hướng dẫn đoàn trải nghiệm các điểm du lịch cộng đồng, sinh thái vùng Tây Bắc như Sa Pa, Bắc Hà, Cốc Ly, hướng dẫn viên thường giới thiệu thêm cho du khách tour 1 - 2 ngày tại Nghĩa Đô để tìm hiểu sự khác biệt về văn hóa và không gian. Tuy nhiên, các tour này hiện chỉ được tổ chức thỉnh thoảng và chưa hình thành tour cố định đến Nghĩa Đô.

Hệ thống giao thông của tỉnh Lào Cai, đặc biệt là tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai, giúp rút ngắn thời gian di chuyển, tạo điều kiện thuận lợi kết nối Nghĩa Đô với thành phố Lào Cai, Hà Nội và Hà Giang. Việc di chuyển từ Hà Nội đến Nghĩa Đô đã thuận tiện hơn với dịch vụ của nhà xe Hà Sơn Hải Vân, đón khách từ bến Mỹ Đình và Gia Lâm và trả khách về trung tâm xã, góp phần tăng sức hấp dẫn cho Nghĩa Đô, khi tính dễ tiếp cận là yếu tố quan trọng trong lựa chọn điểm đến của du khách.

Hiện nay, Sở Du lịch Lào Cai đã hỗ trợ một số homestay tại Nghĩa Đô, giúp khu du lịch dần được du khách biết đến. Tuy nhiên, các công ty lữ hành trong tỉnh vẫn ít khai thác, bởi liên kết đến Nghĩa Đô còn mới ở giai đoạn đầu, chủ yếu dựa vào tự quảng bá của các hộ gia đình trên mạng xã hội như Facebook, TikTok, mang tính tự phát, chưa bài bản. Công tác quảng bá chung còn yếu, dẫn đến việc chưa hình thành sản phẩm du lịch liên kết mạnh mẽ. Bên cạnh đó, hạ tầng đường vào xã và đường liên thôn vẫn khó khăn, chưa được nâng cấp, hạn chế sự phát triển du lịch và giao thương.

- Liên kết giữa các cơ sở kinh doanh du lịch tại xã

Một trong những điểm nổi bật trong phát triển du lịch cộng đồng tại Nghĩa Đô là sự kết nối chặt chẽ giữa các cơ sở kinh doanh du lịch địa phương, đặc biệt là các hộ homestay, các câu lạc bộ văn nghệ dân gian và các nhóm cung cấp dịch vụ trải nghiệm truyền thống. Các hộ homestay tại Nghĩa Đô không chỉ hoạt động độc lập mà còn hợp tác thành một cụm homestay có thương hiệu, được công nhận với giải thưởng Homestay ASEAN (2023 - 2025). Sự hợp tác này giúp các hộ chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao chất lượng dịch vụ, đồng thời phối hợp tổ chức các chương trình văn hóa, lễ hội và trải nghiệm truyền thống như đi cà kheo, đánh yến, bắn nỏ, xúc cá, phản ánh đặc trưng văn hóa người Tày Nghĩa Đô. Khi một homestay hết phòng, các hộ có thể giới thiệu khách sang các homestay khác trong cụm, với giá cả công khai, minh bạch, góp phần nâng cao tính chuyên nghiệp của dịch vụ.

Bên cạnh đó, xã còn tổ chức các tổ dịch vụ chuyên biệt như tổ nấu ăn, tổ đan lát và các tổ liên kết khác khi đón khách du lịch. Các chủ homestay cung cấp và giới thiệu sản phẩm nông nghiệp đặc sản như vịt bầu Nghĩa Đô, ớt muối, cùng các

sản phẩm thủ công truyền thống từ tre, nứa, cọ, thỏ cẩm (làm làn xách, giỏ đựng bút, quạt hoa...) làm quà lưu niệm cho du khách. Cách làm này không chỉ tăng trải nghiệm du lịch mà còn hỗ trợ các hộ dân mở rộng thị trường tiêu thụ, tạo ra giá trị kinh tế bền vững và gắn kết cộng đồng.

Như vậy, liên kết giữa Nghĩa Đô với các công ty du lịch ở Lào Cai, dưới sự hỗ trợ và hướng dẫn của Sở Du lịch Lào Cai, đã góp phần quảng bá và xây dựng thương hiệu cho du lịch sinh thái tại Nghĩa Đô. Đồng thời, liên kết giữa các cơ sở kinh doanh du lịch tại xã với các hộ nông dân không chỉ mở rộng cơ hội kinh tế mà còn giúp bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống, tạo động lực phát triển du lịch sinh thái bền vững.

Tuy nhiên, quá trình phát triển này vẫn gặp nhiều khó khăn và thách thức cần được giải quyết để phát huy tối đa tiềm năng du lịch Nghĩa Đô: Quy hoạch chung phát triển du lịch chưa được đồng bộ giữa các cơ sở kinh doanh du lịch, dẫn đến thiếu tính liên kết và phối hợp trong quản lý và triển khai sản phẩm. Sản phẩm du lịch còn manh mún, chưa đa dạng và chuyên nghiệp, chưa tạo được sự khác biệt rõ ràng giữa các điểm đến, gây khó khăn trong việc xây dựng tour tuyến liên vùng và kéo dài thời gian lưu trú của khách. Đội ngũ nhân lực địa phương chủ yếu trung tuổi và lớn tuổi (từ 40 tuổi trở lên) còn hạn chế về kỹ năng chuyên môn du lịch, ngoại ngữ và kỹ năng số, ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ khách và hiệu quả truyền thông, quảng bá. Việc kết nối tour, tuyến với các tỉnh và điểm du lịch khác còn hạn chế, chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các công ty lữ hành và các địa phương trong vùng, khiến khách du lịch thường chỉ đến trong thời gian ngắn.

3.3.2. Liên kết Nghĩa Đô với tỉnh Yên Bái

Mức độ liên kết trực tiếp giữa Nghĩa Đô và các điểm du lịch của Yên Bái (như Mù Cang Chải, Hồ Thác Bà) còn rất hạn chế, gần như chưa có tuyến du lịch chính thức nào để kết nối trực tiếp và quảng bá Nghĩa Đô như một điểm đến trong hành trình khám phá Yên Bái, hoặc ngược lại. Với khoảng cách địa lý không quá xa nhưng hạ tầng kết nối trực tiếp chưa tối ưu, sự khác biệt về các cụm du lịch trọng điểm, các công ty lữ hành có xu hướng khai thác riêng lẻ các điểm đến nổi bật của từng tỉnh.

3.3.3. Liên kết giữa Nghĩa Đô với tỉnh Phú Thọ

Hiện nay, liên kết phát triển du lịch sinh thái giữa Nghĩa Đô và tỉnh Phú Thọ hầu như chưa có sự kết nối trực tiếp nào. Du khách đến Phú Thọ chủ yếu tập trung vào Đền Hùng và các điểm du lịch nội tỉnh, trong khi Nghĩa Đô phát triển du lịch cộng đồng, sinh thái. Sự khác biệt này về loại hình sản phẩm du lịch chủ đạo vừa là trở ngại trong liên kết trực tiếp, nhưng đồng thời cũng tạo ra sự đa dạng, không trùng lặp sản phẩm giữa các địa phương. Tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai, đi qua Phú Thọ, là một yếu tố thuận lợi chung cho việc di chuyển giữa các tỉnh.

Như vậy, liên kết du lịch của Nghĩa Đô hiện chủ yếu tập trung trong phạm vi nội tỉnh Lào Cai nhưng vẫn mang tính rời rạc. Liên kết với các tỉnh Yên Bái, Phú Thọ

gần như chưa hình thành, hoặc chỉ tồn tại dưới dạng các nhóm khách lẻ, khách phượt tự tìm đến hoặc qua các kết nối cá nhân. Các công ty lữ hành lớn ở Hà Nội, Lào Cai (Sa Pa) và các tỉnh khác hầu như chưa đưa Nghĩa Đô vào các chương trình tour một cách thường xuyên, hạn chế khả năng khai thác tiềm năng du lịch liên vùng.

Liên kết trong lĩnh vực du lịch gần như chưa được hình thành một cách có hệ thống do các nguyên nhân sau: *Một là*, năng lực cạnh tranh của Nghĩa Đô còn yếu. Nghĩa Đô là điểm du lịch mới nổi, quy mô nhỏ lẻ. Sản phẩm du lịch chưa đa dạng, chưa có nhiều điểm nhấn đặc sắc, dễ gây nhầm lẫn. Cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch (đường giao thông nội bản, điểm vệ sinh, cơ sở lưu trú chất lượng cao) còn hạn chế. Công tác quảng bá, xúc tiến chưa tiếp cận được thị trường khách mục tiêu rộng lớn và nguồn nhân lực du lịch tại chỗ còn thiếu kỹ năng chuyên môn, ngoại ngữ. *Hai là*, hoạt động xúc tiến, quảng bá chung cho cả hành lang du lịch này gần như không có. Mỗi địa phương tự quảng bá cho mình, chưa có một chiến dịch marketing chung, một thương hiệu chung cho du lịch vùng sông Hồng (hoặc một tiểu vùng cụ thể) mà trong đó Nghĩa Đô là một điểm đến thành phần. Điều này làm giảm hiệu quả quảng bá và khả năng tiếp cận thị trường.

Để thúc đẩy liên kết này, đòi hỏi những nỗ lực hơn nữa của chính quyền xã và tỉnh trong việc đầu tư bài bản hơn vào xây dựng sản phẩm, cải thiện hạ tầng và tăng cường quảng bá chung để khai thác tiềm năng của toàn tuyến, đồng thời rất cần có cơ chế liên kết, hợp tác và điều phối của Hội đồng điều phối vùng.

4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY LIÊN KẾT DU LỊCH SINH THÁI TẠI XÃ NGHĨA ĐÔ VỚI CÁC TỈNH Dọc SÔNG HỒNG

4.1. Hoàn thiện và đa dạng hóa sản phẩm du lịch sinh thái, cộng đồng

Hoàn thiện và xây dựng chuỗi sản phẩm du lịch hấp dẫn, nhằm kéo dài thời gian lưu trú và tăng chi tiêu của du khách. Trong đó, cần tập trung phát triển các sản phẩm đặc trưng của Nghĩa Đô, bao gồm: trải nghiệm văn hóa Tày, ẩm thực bản địa, nghề thủ công truyền thống, du lịch nông nghiệp (vịt bầu, măng mai, cá suối...), các hoạt động trải nghiệm sản xuất nông nghiệp vào mùa lúa chín, trekking, khám phá thiên nhiên và tham gia lễ hội dân gian.

Kết hợp du lịch sinh thái với các loại hình du lịch khác như du lịch tâm linh, du lịch trải nghiệm, nghỉ dưỡng và du lịch chữa lành, nhằm đáp ứng đa dạng nhu cầu của thị trường và nâng cao sức hấp dẫn tổng thể của điểm đến.

4.2. Tăng cường liên kết vùng và hợp tác đa chiều

Thiết lập cơ chế phối hợp liên quan đến chính quyền, doanh nghiệp và cộng đồng, đồng thời kết nối các tỉnh dọc sông Hồng, nhằm xây dựng sản phẩm du lịch liên kết, tổ chức quảng bá chung, chia sẻ thông tin, đào tạo nguồn nhân lực và hỗ trợ kỹ thuật.

Thiết lập cơ chế phối hợp liên tỉnh và liên vùng để phát triển du lịch sinh thái theo chuỗi sản phẩm, nâng cao hiệu quả xúc tiến và quảng bá điểm đến chung.

Tổ chức các sự kiện, hội chợ, tuần văn hóa - du lịch luân phiên giữa các tỉnh, trong đó Nghĩa Đô được định vị là điểm dừng chân và trải nghiệm độc đáo, tăng tính hấp dẫn và nhận diện thương hiệu.

Tham gia các chương trình xúc tiến du lịch chung của vùng Tây Bắc và hành lang sông Hồng, đưa Nghĩa Đô vào bản đồ các tour tuyến liên tỉnh, góp phần gia tăng lượng khách và mở rộng cơ hội hợp tác.

4.3. Đầu tư nâng cấp hạ tầng, dịch vụ và môi trường

Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng giao thông kết nối Nghĩa Đô với các điểm du lịch lớn trong tỉnh và các tỉnh lân cận, bao gồm nâng cấp đường vào xã, đường liên thôn, hệ thống biển chỉ dẫn và bãi đỗ xe.

Nâng cao chất lượng cơ sở lưu trú và dịch vụ du lịch, đặc biệt homestay, nhà hàng, vệ sinh môi trường, cảnh quan xanh - sạch - đẹp, hệ thống biển báo, bản đồ du lịch, đồng thời đảm bảo an toàn cho du khách.

Thực hiện các mô hình bảo vệ môi trường và quản lý rác thải hiệu quả, duy trì hình ảnh “Nghĩa Đô xanh”, gắn phát triển du lịch với mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao.

4.4. Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá và xây dựng thương hiệu

Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu du lịch Nghĩa Đô, tăng cường truyền thông trên các nền tảng số, mạng xã hội, website du lịch của tỉnh Lào Cai và các tỉnh dọc sông Hồng và Đồng bằng sông Hồng.

Phối hợp với các doanh nghiệp lữ hành lớn, các cơ quan truyền thông để quảng bá sản phẩm, hình ảnh Nghĩa Đô đến thị trường khách mục tiêu.

Nghĩa Đô đăng cai tổ chức các chương trình famtrip, các cuộc đua marathon, quảng bá các lễ hội văn hóa của người Tày ở Nghĩa Đô, mời các chuyên gia, nhà báo, thực hiện du lịch trải nghiệm và lan tỏa giá trị điểm đến.

4.5. Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực cộng đồng

Đào tạo và tập huấn nguồn nhân lực du lịch: Nâng cao kỹ năng phục vụ khách, nghiệp vụ du lịch, ngoại ngữ cho người dân, đặc biệt là các hộ homestay và hướng dẫn viên bản địa.

Khuyến khích cộng đồng tham gia phát triển du lịch bền vững: Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, cảnh quan; giữ gìn môi trường; kinh doanh sản phẩm thủ công mỹ nghệ và nông sản đặc sản, tạo nguồn thu ổn định cho người dân.

Hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn và chính sách ưu đãi: Giúp người dân đầu tư phát triển du lịch cộng đồng và các sản phẩm OCOP, đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ.

4.6. Xây dựng các mô hình liên kết cụ thể

Thúc đẩy liên kết du lịch sinh thái xã Nghĩa Đô với các tỉnh dọc sông Hồng nhằm kéo dài thời gian lưu trú, tăng mức chi tiêu của du khách, đồng thời phát huy thế mạnh đặc trưng của từng địa phương trong một chuỗi giá trị chung. Qua đó, quảng bá Nghĩa Đô như một điểm đến hấp dẫn trong hành trình khám phá Tây Bắc. Một số tuyến liên kết du lịch đề xuất:

Tuyến du lịch văn hóa - tâm linh - sinh thái: Hà Nội - Đền Hùng (Phú Thọ) - Đền Đông Cuông (Yên Bái) - Đền Bảo Hà (Lào Cai) - Nghĩa Đô (Lào Cai). Tuyến này hướng đến du khách yêu thích khám phá văn hóa bản địa, tín ngưỡng tâm linh, cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ và trải nghiệm du lịch cộng đồng. Nghĩa Đô nằm trên hành trình hành hương, thích hợp trở thành điểm dừng chân nghỉ dưỡng, thư giãn và trải nghiệm đời sống cộng đồng. Sau các trải nghiệm tâm linh, du khách được tận hưởng thiên nhiên yên bình với ruộng bậc thang, suối, thác nước và văn hóa bản địa Tày. Hành trình này kết hợp đa dạng các giá trị văn hóa, từ văn hóa cội nguồn dân tộc, tín ngưỡng dân gian đến văn hóa các dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc. Các điểm đến đều nằm dọc hoặc gần lưu vực sông Hồng và các nhánh sông lớn (sông Lô, sông Chảy), tạo sự kết nối về địa lý, lịch sử và văn hóa. Tuyến đường này vừa là trải nghiệm ngược dòng lịch sử - tâm linh, vừa mang đến cảnh quan thiên nhiên trung du và miền núi đặc trưng. Các công ty lữ hành và địa phương có thể chủ động xây dựng tour dài 4 - 5 ngày để du khách trải nghiệm trọn vẹn tuyến du lịch này, tăng lượng khách đến Nghĩa Đô và hưởng lợi từ du lịch cộng đồng - sinh thái.

- *Tuyến du lịch khám phá sâu thiên nhiên, văn hóa các dân tộc vùng núi:* Hà Nội - Đồi chè Long Cốc (Phú Thọ) - Suối Giàng (Yên Bái) - Nghĩa Đô (Lào Cai). Với tuyến du lịch này, du khách có thể tiếp xúc gần gũi với văn hóa người Mường (Phú Thọ - Long Cốc), H'Mông (Yên Bái - Suối Giàng), Tày (Lào Cai - Nghĩa Đô) một cách chân thực qua các trải nghiệm sinh hoạt cùng với người dân. Bên cạnh đó, các điểm đến đều giữ được sự bình yên, phù hợp cho những ai muốn “chữa lành” và thoát khỏi sự ồn ào nơi đô thị. Các điểm đến vẫn còn giữ được tính nguyên bản cao, nét đẹp tự nhiên và văn hóa gốc do chưa bị khai thác du lịch quá mức.

- *Tuyến du lịch mạo hiểm,* có thể chọn Nghĩa Đô là điểm đến mang tính hỗ trợ, nghỉ ngơi, phục hồi, hoặc trải nghiệm văn hóa xen kẽ giữa các chặng thử thách như Hà Nội - Vườn quốc gia Xuân Sơn (Phú Thọ) - Mù Căng Chải (Yên Bái) - Nghĩa Đô (Lào Cai), có thể tiếp tục di chuyển đến Hà Giang. Việc lồng ghép Nghĩa Đô làm điểm nghỉ ngơi giúp du khách duy trì thể lực và tinh thần cho một hành trình dài trong không gian yên bình. Du khách được trải nghiệm văn hóa Tày, ẩm thực địa phương, làm dịu đi sự căng thẳng của các hoạt động mạo hiểm và nạp lại năng lượng trước khi tiếp tục hành trình mạo hiểm đến Hà Giang. Tuyến đường đi qua nhiều vùng đất còn giữ được nét hoang sơ, ít bị tác động bởi du lịch đại trà, mang lại cảm giác chinh phục thực sự cho du khách.

5. KẾT LUẬN

Liên kết vùng trong phát triển du lịch sinh thái là xu hướng tất yếu, và xã Nghĩa Đô (tỉnh Lào Cai) sở hữu đầy đủ tiềm năng để trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi du lịch Tây Bắc - Đồng bằng sông Hồng. Việc thúc đẩy liên kết không chỉ giúp Nghĩa Đô khai thác nguồn khách từ các tuyến du lịch lớn, nâng cao giá trị sản phẩm và thương hiệu, mà còn góp phần bảo tồn văn hóa, bảo vệ môi trường và cải thiện đời sống cộng đồng.

Tuy nhiên, để liên kết du lịch sinh thái giữa Nghĩa Đô và các tỉnh dọc sông Hồng đạt hiệu quả, cần sự vào cuộc chủ động, đồng bộ của chính quyền, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, cùng với sự hỗ trợ từ các chính sách quốc gia về điều phối vùng. Khi đó, Nghĩa Đô sẽ trở thành điểm đến hấp dẫn, độc đáo trong hành trình khám phá thiên nhiên và văn hóa Tây Bắc, kết nối văn hóa đặc trưng của các tỉnh dọc sông Hồng, đồng thời thúc đẩy giá trị kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và gìn giữ bản sắc văn hóa truyền thống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ceballos-Lascurain, H. (1996). *Tourism, ecotourism and protected areas*. IUCN (World Conservation Union). Switzerland: Gland.
2. Trọng Điềm (2024). *Báo Yên tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 08 về xây dựng và phát triển du lịch cộng đồng xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên giai đoạn 2019 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030*. Trên trang <https://baoyen.laocai.gov.vn/tin-tuc-su-kien/bao-yen-tong-ket-05-nam-thuc-hien-nghi-quyet-08-ve-xay-dung-va-phat-trien-du-lich-cong-dong-xa-n-1310080> ngày 15/11/2024.
3. Huyện ủy Bảo Yên (2024). *Báo cáo Tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 08-NQ/HU, ngày 08/7/2019 về xây dựng và phát triển du lịch cộng đồng xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên giai đoạn 2019 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030*.
4. Tiến Lập (2025). *Yên Bái gặp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư năm 2025*. Trên trang [https://baophutho.vn/vuot-qua-kho-khan-giu-vung-da-tang-truong-224167.htm](https://yenbai.gov.vn/noidung/tintuc/Pages/chi-tiet-tin-tuc.aspx?ItemID=360011=Tintrongtin; ngày 18/02/2025.
5. Đinh Vũ (2024). <i>Vượt qua khó khăn, giữ vững đà tăng trưởng</i>. <i>Báo Phú Thọ</i>, <a href=), ngày 09/12/2024.
6. Thanh Huyền, Thảo Châu (2024). *Tăng trưởng kinh tế GRDP năm 2024 của Lào Cai cao hơn mức tăng trưởng chung của cả nước*. [https://baodantoc.vn/xa-nghia-do-lao-cai-hieu-](https://dangcongsan.vn/tinhuyllaocai/Lists/TinHoatDong/View_Detail.aspx?ItemID=1456#:~:text=(2)%20GRDP%20b%20C3%ACnh%20qu%20C3%A2n%20%20C4%91%E1%BA%A7u,%20C4%91%E1%BB%8Ba%20b%20C3%A0n%205.500%20t%E1%BB%B7%20%20C4%91%E1%BB%93ng., Ngày 05/12/2024
7. Trọng Bảo (2025). <i>Xã Nghĩa Đô (Lào Cai): Hiệu quả từ đa dạng hóa sinh kế nâng cao thu nhập cho người dân</i>. Trên trang <a href=)

- qua-tu-da-dang-hoa-sinh-ke-nang-cao-thu-nhap-cho-nguoi-dan-1746421159731.htm; ngày 15/05/2025.
8. Ngọc Quyên (2023). Hành trình đánh thức tiềm năng du lịch Nghĩa Đô - Bảo Yên, *Công thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai*, <https://doingoailaocai.vn/vi/bai-viet/17758>, ngày 15/8/2023.
 9. Nguyễn Đức Hòa (2024). *Du lịch Phú Thọ: Phát huy giá trị di sản cội nguồn để phát triển du lịch “xanh” và bền vững*. Trên trang <https://hanoimoi.vn/du-lich-phu-tho-phat-huy-gia-tri-di-san-coi-nguon-de-phat-trien-du-lich-xanh-va-ben-vung-688336.html>, ngày 23/12/2024.